

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2025/HS-PT
Ngày 20-01-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Anh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Quang Trung

Bà Nguyễn Thị Hải Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 201/2024/TLPT-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T và đồng phạm với Bản án hình sự sơ thẩm số 59A/2024/HS-ST ngày 09 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An.

- Các bị cáo kháng cáo:

1. Họ và tên: Hà Văn L, sinh ngày 10 tháng 7 năm 1969, tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm D, xã Tr, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 7/10; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn Ng (đã chết) và bà Nguyễn Thị S (đã chết); có vợ Nguyễn Thị T và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2017, bị Công an huyện N, tỉnh Nghệ An xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc"; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/3/2024 đến ngày 01/4/2024; bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1977 tại huyện H, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 6, xã X, huyện H, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ph (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ; có vợ Nguyễn Thị Th và có 02 con. tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm

2000 có hành vi "Cố ý gây thương tích" bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can và được đình chỉ; ngày 28/6/2006, bị Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Nghệ An xử phạt 36 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", phạt tiền 5.000.000 đồng, đã chấp hành xong bản án; ngày 30/9/2010, bị Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 tháng tù về tội "Đánh bạc", phạt bổ sung 5.000.000 đồng, đã chấp hành xong; ngày 31/12/2013, bị Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội "Đánh bạc", Nguyễn Văn T kháng cáo, Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm y án sơ thẩm và xử phạt 24 tháng tù về tội "Đánh bạc"; ngày 28/02/2014, bị Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù về tội "Đánh bạc"; ngày 08/4/2016, bị Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội "Đánh bạc", tổng hợp với 24 tháng tù của bản án phúc thẩm số 48/2014/HSPT ngày 31/3/2014 của Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An và 09 tháng tù của bản án số 07/2014/HSST ngày 28/02/2014 của Toà án nhân dân huyện N, buộc phải chấp hành hình phạt chung là 45 tháng tù, đã chấp hành xong bản án; ngày 15/12/2020, bị Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội "Đánh bạc", Nguyễn Văn T kháng cáo, Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xử phạt 08 tháng tù về tội "Đánh bạc", đã chấp hành xong bản án; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/3/2024 đến ngày 01/4/2024; bị cáo tại ngoại, có mặt.

3. Họ và tên: Nguyễn Thái Q, sinh ngày 01 tháng 4 năm 1993 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm T, xã Tr, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thái T và bà Nguyễn Thị N; vợ con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 27/9/2023 bị Công an huyện N xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc". Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Ngoài ra còn có các bị cáo Lưu Trường S, Tô Bá T, Nguyễn Thiện H, Nguyễn Văn T, Đặng Đức Q, Lê Văn Phg, Trần Văn Hu, Huỳnh Đức A, Nguyễn Văn H, Đoàn Văn H, Nguyễn Trọng L, Nguyễn Duy Ng, Nguyễn Đình D, Nguyễn Trọng H và Trương Minh Th không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22/03/2024, Hà Văn L, Nguyễn Thiện H, Nguyễn Duy Ng, Trần Văn H, Tô Bá T gặp nhau tại quán nhậu Hà Hường thuộc xóm D, xã Tr, huyện N, tỉnh Nghệ An và rủ nhau đến nhà Hà Văn L để đánh bạc thì Hà Văn L đồng ý. Hà Văn L đã về nhà dọn dẹp tại quán ăn của gia đình ở gần đó, còn Huấn, Ngọc, Hiếu, Tú đi vào trong nhà L phía sau để đánh bạc. Tại đây,

Ng chuẩn bị 01 bộ bát đĩa sứ màu trắng, Huấn cất quân “Đĩ” để đánh bạc, chiều đã được trải sẵn tại gian phòng bếp nhà L. Cùng lúc đó, Đặng Đức Q đến và cùng tham gia đánh bạc. Quy ước đặt cược mỗi ván thấp nhất là 100.000 đồng, Ng là người cầm cái xóc đĩa cho những người còn lại tham gia đặt cược. Một lúc sau, L về và cùng tham gia đánh bạc. Tiếp đó, lần lượt có Ngụy Đình D, Nguyễn Văn T, Lưu Trường S, Nguyễn Văn T đến và tham gia cùng. Đến 16 giờ 00 phút cùng ngày Ng thua hết tiền nên S cầm cái thay để tiếp tục đánh bạc. Sau đó, lần lượt có Tường Minh Th, Lê Văn Ph, Nguyễn Trọng H, Nguyễn Thái Q đến và cùng tham gia đánh bạc. Sau khi đánh bạc được một lúc thì D, Th, Ph, Q, H thua hết tiền và đi về. Quá trình đánh bạc, Hà Văn L thu tiền hồ của Ngọc 01 lần 100.000 đồng, thu của Qg 03 lần, mỗi lần 100.000 đồng, thu của Ph 01 lần 100.000 đồng, thu của T 02 lần, mỗi lần 100.000 đồng. Tổng số tiền hồ Hà Văn L thu là 700.000 đồng.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi Lưu Trường S, Nguyễn Văn T, Tô Bá T, Nguyễn Thiện H, Đặng Đức Q cùng nhau ăn tối tại quán ăn của gia đình L thì gặp Đoàn Văn H, Huỳnh Đức A. Sau khi ăn xong, những người này quay vào nhà L và tiếp tục đánh bạc. Lúc này, L nhờ H đứng ở ngoài cổng nhà để canh gác, cảnh giới cho những người khác đánh bạc thì H đồng ý; S, T, An, Tú, H, Q bắt đầu ngồi đánh bạc, quy ước đặt cược mỗi ván nhỏ nhất là 100.000 đồng. S là người cầm cái, tiếp đó lần lượt Hà Văn L, Nguyễn Trọng L, Nguyễn Văn H, Lê Văn Ph, Trần Văn H, Nguyễn Văn T đến và tham gia đánh bạc cùng với S, T, An, Tú, H, Q. Quá trình đánh bạc, L thu tiền hồ của Sơn hai lần mỗi lần 200.000 đồng, thu của L 100.000 đồng, thu của T hai lần mỗi lần 200.000 đồng, thu của Q hai lần mỗi lần 100.000 đồng, thu của H hai lần mỗi lần 200.000 đồng, thu của T hai lần mỗi lần 200.000 đồng. Tổng số tiền hồ mà Hà Văn L thu lần hai là 1.900.000 đồng. Sau đó, H, Q, Phg, H thua hết tiền và lần lượt đi về. Khi H ra về, L trích 300.000 đồng từ trong số tiền 1.900.000 đồng tiền hồ thu được đưa cho H nhờ H đưa cho H nên H cầm tiền đưa ra cho Hóa rồi đi về. Còn L hưởng lợi số tiền 1.600.000 đồng tương ứng với số tiền ăn mà các đối tượng đã nợ L từ trước đó. Đến 23 giờ 15 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an huyện N phát hiện, bắt quả tang. Quá trình bắt giữ T, H bỏ chạy khỏi hiện trường, còn các L, Sơn, T, A, T, L ở lại chấp hành. Công an huyện N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đồng thời thu giữ số tiền 59.000.000 đồng, trong đó: thu giữ trên chiếu bạc số tiền 47.400.000 đồng, thu giữ phía dưới chiếu bạc số tiền 5.000.000 đồng, thu giữ trong người của Nguyễn Trọng L số tiền 6.600.000 đồng và một số đồ vật, tài liệu có liên quan khác.

Ngày 23/3/2024, Đặng Đức Q, Đoàn Văn H, Nguyễn Thiện H, Nguyễn Văn H, Nguyễn Trọng H, Lê Văn Ph, Nguyễn Duy Ng và ngày 24/3/2024, Ngụy Đình D đến Công an huyện N đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 26/3/2024, Trương Minh Th, Nguyễn Thái Q và ngày 30/3/2024, Trần Văn H, Nguyễn Văn T đến Công an huyện N đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Từ khoảng 13 giờ 30 phút đến 18 giờ 00 phút: Lưu Trường S sử dụng 11.000.000 đồng, Nguyễn Duy Ng sử dụng 4.500.000 đồng, Hà Văn L sử dụng 2.500.000 đồng, Nguyễn Trọng H sử dụng 600.000 đồng, Nguyễn Thiện H sử dụng 800.000 đồng, Nguyễn Văn T sử dụng 6.500.000 đồng, Đặng Đức Quang sử dụng 3.500.000 đồng, Lê Văn Ph sử dụng 2.100.000 đồng, Ngụy Đình D sử dụng 1.000.000 đồng, Nguyễn Thái Q sử dụng 800.000 đồng, Tô Bá T sử dụng 3.000.000 đồng, Trần Văn H sử dụng 400.000 đồng, Nguyễn Văn T sử dụng 1.000.000 đồng, Trương Minh Th sử dụng 600.000 đồng để đánh bạc. Tổng số tiền đánh bạc là 38.300.000 đồng.

Từ khoảng 20 giờ 30 phút đến 23 giờ 15 phút: Lưu Trường S sử dụng 8.000.000 đồng, Nguyễn Trọng L sử dụng 4.500.000 đồng, Hà Văn L sử dụng 600.000 đồng, Huỳnh Đức A sử dụng 5.000.000 đồng, Nguyễn Thiện H sử dụng 6.600.000 đồng, Nguyễn Văn T sử dụng 11.500.000 đồng, Đặng Đức Q sử dụng 3.500.000 đồng, Lê Văn Phg sử dụng 2.800.000 đồng, Nguyễn Văn H sử dụng 5.000.000 đồng, Tô Bá T sử dụng 8.000.000 đồng, Trần Văn H sử dụng 400.000 đồng, Nguyễn Văn T sử dụng 5.000.000 đồng để đánh bạc. Tổng số tiền đánh bạc là 60.900.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 59A/2024/HS-ST ngày 09 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An, quyết định:

Căn cứ khoản điểm c khoản 1 Điều 322; điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Văn L 01 năm tù về tội "Gá bạc" và 03 năm tù về tội "Đánh bạc". Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày tạm giữ từ ngày 23/3/2024 đến ngày 01/4/2024.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 năm tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/3/2024 đến ngày 01/4/2024

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Thái Q 09 tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử phạt các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 13/8/2024, bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ngày 19/8/2024, bị cáo Hà Văn L có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ngày 20/8/2024, bị cáo Nguyễn Thái Q có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo Hà Văn L, Nguyễn Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo; bị cáo Nguyễn Thái Q thay đổi nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Văn L và Nguyễn Thái Q giảm một phần hình phạt cho Hà Văn L và Nguyễn Thái Q.

Căn cứ khoản điểm c khoản 1 Điều 322; điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 55 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Văn L 01 năm tù về tội "Gá bạc" và 01 năm 06 tháng tù về tội "Đánh bạc". Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày tạm giữ từ ngày 23/3/2024 đến ngày 01/4/2024.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 năm tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/3/2024 đến ngày 01/4/2024

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái Q 06 tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Các bị cáo Hà Văn L, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thái Quý không tranh luận với quan điểm của đại diện Viên kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Các bị cáo Hà Văn L, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thái Q kháng cáo trong thời hạn luật định, nội dung, hình thức đơn kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên toà bị cáo

Nguyễn Thái Q thay đổi nội kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xét thấy nội dung thay đổi kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thái Q đúng quy định tại Điều 342 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được chấp nhận.

[2] Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Hà Văn L, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thái Q khai nhận hành vi phạm tội và thừa nhận bản án sơ thẩm xử phạt các bị cáo về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ 30 phút đến 18 giờ 00 phút, ngày 22/3/2024 tại nhà Hà Văn L ở xóm D, xã Tr, huyện N, tỉnh Nghệ An các bị cáo Hà Văn L, Lưu Trường S, Nguyễn Duy Ng, Nguyễn Trọng H, Nguyễn Thiện H, Nguyễn Văn T, Đặng Đức Q, Lê Văn Ph, Nguyễn Đình D, Nguyễn Thái Q, Tô Bá T, Trần Văn H, Nguyễn Văn T, Tưởng Minh Th có hành vi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa với tổng số tiền 38.300.000 đồng. Hà Văn L đã sử dụng nhà của mình để cho các bị cáo đánh bạc và thu tiền hồ 700.000 đồng. Sau đó nghỉ ăn cơm và đến khoảng 20 giờ 30 phút đến 23 giờ 15 phút cùng ngày các bị cáo Hà Văn L, Lưu Trường S, Nguyễn Văn T, Huỳnh Đức A, Tô Bá T, Nguyễn Trọng L, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thiện H, Đặng Đức Q, Lê Văn Ph, Trần Văn H, Nguyễn Văn T tiếp tục đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa với tổng số tiền 60.900.000 đồng. Hà Văn L thu tiền hồ 1.900.000 đồng. Đoàn Văn H canh giới, canh gác để các bị cáo đánh bạc được Hà Văn L trả công 300.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo đánh bạc là 99.200.000 đồng, trong đó bị cáo Hà Văn L sử dụng địa điểm là nhà của mình cho các bị cáo khác đánh bạc, thu tiền hồ số tiền 2.600.000 đồng và sử dụng 3.100.000 đồng cùng tham gia đánh bạc; bị cáo Nguyễn Văn T sử dụng 18.000.000 đồng để đánh bạc; bị cáo Nguyễn Thái Q sử dụng 800.000 đồng tham gia đánh bạc lần đầu với tổng số tiền là 38.300.000 đồng. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An xét xử bị cáo Hà Văn L về tội "Gá bạc" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 và tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự và Nguyễn Thái Q về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Hà Văn L, Nguyễn Văn T và Nguyễn Thái Q, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo Nguyễn Văn T là người tham gia tích cực đánh bạc từ đầu cho đến khi bị bắt quả tang, số tiền bị cáo sử dụng đánh bạc lớn hơn so với các bị cáo khác (18.000.000 đồng). Bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về tội “Đánh bạc” và các tội phạm khác nhau nhưng không lấy đó là bài học tu dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Tại Toà án cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình tình tiết mới là ủng hộ Tết

vì người nghèo với số tiền 3.000.000 đồng. Tuy nhiên, căn cứ tính chất, hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, Toà án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 03 năm tù là phù hợp tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Thái Q sử dụng số tiền đánh bạc ít nhất 800.000 đồng, chỉ tham gia đánh bạc lần đầu, lần sau không tham gia. Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo xuất trình tình tiết giảm nhẹ mới là có tham gia Quân đội, gia đình có công với cách mạng có ông nội, bà nội được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến hạng Nhất. Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, số tiền đánh bạc ít, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy chấp nhận kháng cáo của bị cáo giảm nhẹ một phần hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hà Văn L, thấy rằng: Bị cáo Hà Văn L là chủ nhà biết rõ việc cho các bị cáo sử dụng nơi ở của mình làm địa điểm để đánh bạc và thu tiền hồ. Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội “Gá bạc” là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo Hà Văn L đã sử dụng 3.100.000 đồng để cùng tham gia đánh bạc với các bị khác. Xét thấy số tiền bị cáo sử dụng đánh bạc không nhiều, quá trình điều tra và tại phiên toà khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có công với cách mạng, có bố là ông Hà Văn Nghĩa được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất. Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm các tình tiết giảm nhẹ mới cứu người đuối nước, quyên góp thực phẩm trong đợt dịch Covid 19 trên địa bàn xã Trung Phúc Cường, huyện N có xác nhận của chính quyền địa phương; có anh trai là ông Hà Văn Q được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bác ruột là ông Hà Văn H là liệt sỹ; có thành tích trong việc bảo tin cháy rừng trên địa bàn xã Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum được Công ty trách nhiệm hữu hạn MTV Lâm nghiệp Đ khen thưởng có thành tích xuất sắc trong công tác bảo vệ rừng mùa khô năm 2020 - 2021. Xét thấy đối với tội “Đánh bạc”, số tiền bị cáo Hà Văn L đánh bạc không lớn, phạm tội với vai trò đồng phạm, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt về tội “Đánh bạc” cho bị cáo Hà Văn L như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Hà Văn L và Nguyễn Thái Q được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T không được chấp nhận nên phải chịu án

phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T giữ nguyên bản án sơ thẩm về mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn T; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Văn L và Nguyễn Thái Q; sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo Hà Văn L và Nguyễn Thái Q.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Văn T 03 (ba) năm tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo Nguyễn Văn T đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/3/2024 đến ngày 01/4/2024

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 58; Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Văn L 01 (một) năm tù về tội "Gá bạc" và 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Đánh bạc". Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Hà Văn L phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo Hà Văn L đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/3/2024 đến ngày 01/4/2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Thái Q 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo Nguyễn Thái Q đi thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hà Văn L và Nguyễn Thái Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND, CA h N;
- Cơ quan THAHS h N;
- Cơ quan điều tra h N;
- Chi Cục THADS h N;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- UBND;
- Lưu Hồ sơ, Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Anh

